



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171: Y N

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGO THI TRAM
Last Middle First

Current Address 22/23 Nguyen Canh Chan, P. 25, Q. 1, HOCHIMINH City VIETNAM

Date of Birth 1932 Place of Birth My Tho, South VIETNAM

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)

TRAN VAN SACH

Previous Occupation (before 1975) Police Sergeant
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 1975 To DEATH DATE: 5/13/78

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

2/13/1990

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGO THI TRAM
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN KIM NGOC	12/12/1952	Daughter
NGUYEN THI KIM VINH	5/2/1957	Daughter
NGUYEN THI KIM PHU	4/26/1961	Daughter
TRAN KIM CHI	2/21/1969	Daughter
TRAN NGOC DIEP	6/1/1970	Son
TRAN THI KIM LIEN	1/7/1972	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

QUỐC PHÒNG
ĐOÀN 776
-000-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
=====

Số: /0-S /)/gày tháng năm 1978.

GIẤY BẢO TỬ
-/-/-

Ủy ban nhân dân Quận 2
Thị trấn phố Hồ Chí Minh

Đoàn 776 xin trân trọng báo để Ủy ban biết:

- Anh: Trần Văn Bạch sinh năm 1926
- là: Thợ sửa chữa xe đạp và sửa chữa (kỹ thuật)
- Sinh quán tại: Xã Bình Đa, Quận Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh
- Thị trấn 22/23 đường Nguyễn Văn Trãi, T/Đ: Hồ Chí Minh
- Đi tập trung học tập cải tạo ngày tháng năm
- Đã chết: Ngày: 13-5-1948
- Vì: Bệnh phụ thỵ
- Địa điểm mai táng tại: Xã Tân Thới, Huyện Tân Yên, Tỉnh Hoàng Liên Sơn
- Đơn vị phụ trách đã tổ chức mai táng cho anh: Bách
- theo đúng chính sách của Đảng và Nhà nước cách mạng, có bia ghi dấu mộ phần, có hồ sơ tử vong và nơi chôn cất địa điểm nơi mai táng hiện lưu trữ tại đơn vị.

ĐỀ NGHỊ: QUÝ BAN

1/ Bảo cho thân nhân Anh: Trần Văn Bạch
là: Vợ: Ngô Thị Tâm
Hiện ở: 22/23 đường Nguyễn Văn Trãi, Quận 2, T/Đ: Hồ Chí Minh

2/ Trong quá trình học tập cải tạo anh đã có nhiều tiến bộ, đủ tiêu chuẩn để khôi phục quyền công dân để nghị Ủy Ban xét để giải phóng anh.

Được ghi vào hồ sơ hộ tịch.

TL/ THU TRƯỞNG ĐOÀN 776



Đã cấp Giấy báo này có bản in, một bản thông báo về Ủy ban
 và các cơ quan liên quan để thực hiện. Anh được tiếp nhận vào
 trại cải tạo và được phân công lao động. Anh được tiếp nhận vào
 trại dùng giấy này là phương tiện giao dịch.

Đ.M.In.100bát.

11/11/61 ai.Khanh.

NAM CÔNG HOA
TỈNH BÌNH-TƯỜNG
QUẬN CHÂU-THÀNH
XÃ ĐIỀU-HOÀ

TRÍCH-LỤC

CHỨNG THƯ HÔN-THÚ

115

Tên họ người chồng (Trần văn Sạch)
Nghề nghiệp Cảnh-sát,
Sinh ngày 14 tháng 6 năm 1922
Tại Làng Bình-Đức (Long-Xuyên)
Sinh tại Xã Điều-Hòa (Bình-Tường)
Hiện cư tại Liên-gia 2/4 Ấp Lạc-Hồng, MỹTho,
Tên họ cha chồng Trần văn Đức (chết),
(Sống hay chết phụ)
Tên họ mẹ chồng Lê thị Hỷ (chết)
(Sống hay chết phụ)
Tên họ người vợ Ngô thị Trâm,
Nghề nghiệp Bán bán
Sinh ngày -- tháng -- năm 1932

Hiện cư tại Xã Hậu-Thành (MỹTho).
Sinh tại Xã Điều-Hòa (Bình-Tường),
Hiện cư tại Liên-gia 2/4 Ấp Lạc-Hồng, MỹTho
Tên họ cha vợ Ngô văn Lý (chết)
Tên họ mẹ vợ Lê thị Quý (chết)
(Sống hay chết phụ)
Ngày cưới Ngày mười hai tháng tư năm

một ngàn chín trăm sáu mươi tám
giờ 11 giờ.

Vợ chồng ~~thưa~~ không lập hôn ước ----

Ngày ---- tháng ---- năm ----

CHỖ CHỮ CHỮ

28 6 5

QUAN TRƯỞNG

TRÍCH LỤC Y BỐ CHỖ CHỮ

CHỖ CHỮ, ngày 26 tháng 8 năm 1948

CHỖ CHỮ, ngày 26 tháng 8 năm 1948

CHỖ CHỮ, ngày 26 tháng 8 năm 1948



PHAN VĂN HAI

PHÓ ĐỐC SỞ

Số: 003 / QH.1

Thành phố Hồ-Chí-Minh, ngày 04 tháng 12 năm 78

- Căn cứ vào luật tổ chức HĐND và UBND các cấp ngày 21/10/62 ;
- Căn cứ chính sách số 01/CS-76 của Chính phủ ngày 28/1/76 để ban hành về việc xét duyệt phục hồi quyền công dân cho anh chị em binh lính, hạ sĩ quan, sĩ quan, nhân viên ngũ quyền, đảng viên, đảng phái phản động trong chế độ cũ đi học tập cải tạo tập trung và hoặc đăng ký cải tạo tại chỗ ở địa phương đã hết hạn quản chế.
- Căn cứ báo cáo đề nghị của *Đoàn 78. (bị Lưu phòng).*

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1 QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1 : Quyết định phục hồi quyền công dân cho :

Trần Văn Sách, sinh năm 1922.
Số năm *22/23* ... ở trong *Nguyễn Cảnh Chân.*
Quận *Một* ... là *thường.Đ. I, nhân viên bài. ý yêu nhân*
chế độ cũ, đi học tập cải tạo *tại. Đoàn 78* ...
bị bệnh chết ngày *12* tháng *5* năm *1978* ...
Từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày *12* tháng *5* ...
năm *1978* - Trong thời gian học tập tại trại đã cố gắng chấp hành tương đối, chủ trương chính sách của Đảng và Chính phủ.

Điều 2 : quyết định được thực, hiện kể từ ngày ký.

Các Ông Chánh văn phòng UBND Quận, Ông Chủ tịch UBND Phường *24* và gia đình Anh (Chị) *Trần Văn Sách* ...
chiếu quyết định thi hành.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1

CHỦ TỊCH,



Chai

/NG. 606/

Đoàn Văn Bui

NAM PHÂN
TỈNH ĐỊNH-TƯỜNG

XÃ ĐIỀU-HÒA

Bản số 1352

VIỆT-NAM CỘNG-HÒI

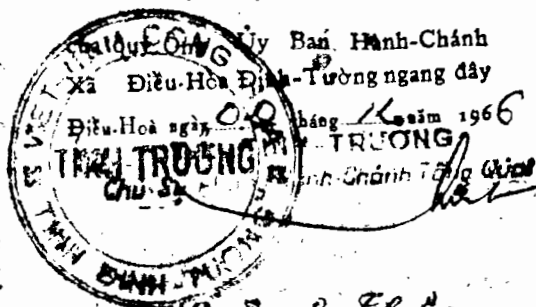
HỘ TỊCH VIỆT NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI TỬ

NĂM 1.966 XÃ ĐIỀU-HÒA ĐỊNH-TƯỜNG

Tên, họ người chết . . .	TRẦN-THỊ-BA
Làm nghề nghiệp gì . . .	Nội trợ
Nhà cửa ở đâu . . .	Điêu-Hòa (Định-Tường)
Sinh ngày, tháng năm, nào	Năm 1928
Sinh đẻ tại đâu . . .	Bình-Đức (Long-Kuyên)
Tên họ người hạn (nếu có phép hôn thú)	TRẦN-VAN-BẠCH
Nghề-nghiệp của người bạn	Cảnh-Sát Quốc-Gia
Tên họ cha người chết . .	TRẦN-VAN-SIÊN
Tên họ mẹ người chết . .	LE-THỊ-QUAN (chết)
Chết ngày nào . . .	Ngày 23 tháng 11 năm 1966 hồi 18 giờ.
Chết tại đâu . . .	Liên gia 2/4 Ấp Lạc-Hồng Mỹ Tho
Tên họ người khai . . .	TRẦN-VAN-BẠCH

Nhận thực chữ ký



Nguyễn Văn Chuẩn

TRÍCH LỤC Y-BỘ CHÁNH

Điêu-Hòa, ngày 2 tháng 12 năm 1966

ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ,

Chủ tịch kiêm Ủy viên Hành-Chánh Xã, Ủy-viên Tài Chánh

TRẦN-VĂN-THẠNH

TRẦN-BA-SAY

WP-0118

VIỆT NAM CỘNG HÒA

THẺ CÁN CUỐC

Số: 00845315

Họ Tên: NGUYỄN PHÍ TRAM

Nhà, nơi sinh: 1932

Quê: CẦN BƠ, N. CH

Mẹ: Nguyễn Văn Mỹ

M: Lê Thị Ngọc

Địa chỉ: TK 22/23 Nguyễn C. Chân



Dấu vết răng: Nốt ruồi xanh cánh mũi trái.		Cao: 1 th 47
Chữ ký đường sự: <i>Cu</i>		Nặng: 34 Kg
Saigon ngày 06-02-1974		Ngón trỏ mắt
TUN. CHI-HUY TRƯỞNG CS QP/TĐ		Ngón trỏ mắt
Chi-Huy Trưởng CSQC Quận 2		Ngón trỏ trái
Trung Tá PHAN-TRUNG-CHÁNH		Ngón trỏ trái



WP-0118

THE CAN-QUỐC

Số 00025127

Họ Tên NGUYỄN-KIM-NGOC



Ngày, giờ sinh 12-12-1952

Số - Giới

Ngay - Nơi - Sinh

Nơi - Sinh - Nơi

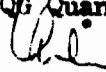
Địa chỉ TK22/22, Bàu-C-Dương, SG

Dấu vết riêng: Châm sẹo trên
trán, bên trái.

Nặng: 48 Kg

Chữ ký đương sự: 

Sai-Gon, ngày 15-01-1969
TUN. GIÁM-ĐỐC CSQGĐTSG,
Trưởng-Ty CSQG Quan Nhì:


Trần-minh-Công
Quan-Trưởng CSQG

Ngón trỏ mặt

Ngón trỏ trái



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3

Số 8993 A

Quyền số

Xã, phường

Huyện, Quận

Tỉnh, Thành phố SÀI GÒN



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN KIM NGỌC Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng, năm sinh Ngày mười hai tháng chạp năm một chín năm hai (12.12.1952)

Nơi sinh Sài Gòn, 74 đường Phan Thanh Giản

Dân tộc Quốc tịch

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGÔ THỊ TRẦN	NGUYỄN VĂN THẠM
Tuổi		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	Nội trợ	thợ may
Nơi thường trú	Sài Gòn, đường Belgique	

5/89 QĐ 261/QĐ - HT

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Cha, 25t

Đăng ký ngày 16 tháng 12 năm 1952

TM ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

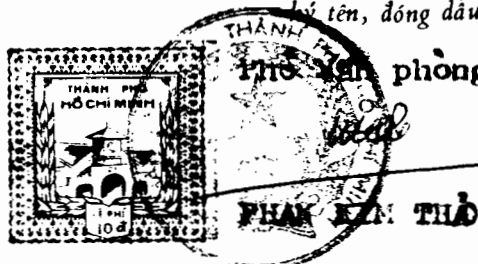
Ngày 29 tháng 8 năm 1989

TM UBND

Họ tên, đóng dấu

Phạm Văn phòng

PHẠM VĂN THỎ



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận 2Thành phố, Tỉnh Sài Gòn

BẢN SAO

Số 3158B

GIẤY KHAI SINH

Quyền số _____

Họ và tên	NGUYỄN THỊ KIM VINH		Nam, nữ	NỮ
Sinh ngày tháng, năm	Ngày 02 Tháng 05 Năm 1957			
Nơi sinh	Sài Gòn 1 và 2 Phạm Ngũ Lão			
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ		
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Văn Sơn 30T	Hồ Thị Tròn 25T		
Dân tộc Quốc tịch				
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Thợ May Sài Gòn 3/11A Bến Chương Dương	Nội Trợ		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Người cha khai			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 07 tháng 09 năm 19 80

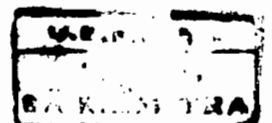
TM/UBND _____ ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày 06 tháng 09 năm 19 57

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



Duyệt



50đ

WP-0118

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THE CĂN-CƯỚC

Số 10458955

Họ Tên NGUYỄN THỊ KIM VINH

Ngày, nơi sinh 2-5-1957

Sai-Gon

Nguyễn-văn-Thiam

Ngo-thi-Tram

Địa chỉ TL.22/23 Ben Ch-Duong



Dấu vết riêng	Chạm sọc nhỏ cách	Cao 1 th 46
2 trên đầu mày trái		39 Kg
Chữ ký đương sự:		Ngon tro mắt
Sai-Gon, ngày 6-10-1972		
TUN. CHI HUY, TRƯỞNG CSQG. T		Ngon tro trái
Chi-Huy-Truong CSQG. T		
PHAM TRUNG, CHANH.		
Thieu-Ta Canh-Sat		



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận HUY

Thành phố, Tỉnh SAIGON

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 2200B

Quyền số _____

Họ và tên	<u>NGUYỄN THỊ KIM PHU</u>		Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>26 - 4 - 1961</u>		
Nơi sinh	<u>Saigon, 22/2, Ben Chuong Duong</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>NGUYỄN VĂN THÂN</u> <u>34</u>	<u>NGO THỊ TRẦN</u> <u>39</u>	
Dân tộc Quốc tịch			
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	<u>Thợ may</u> <u>Saigon, 22/2, Ben Chuong Duong</u>	<u>Hội trợ</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Cha khai</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày _____ tháng _____ năm 1988

TM/UBND 12 9 01 ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày _____ tháng _____ năm 1988
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



500

U.B. M.D. O.I
HỒ TÍCH
BÁ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **220275827**

Họ tên **NGUYỄN THỊ KIM PHÚ**

Sinh ngày **26-4-1961**

Nguyên quán **Hiền Giang**

Nơi thường trú **322/23 Nguyễn
Cảnh Chân, F. 25, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh**

Dân tộc: kinh		Tôn giáo: Thiên Chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sẹo thủng 2cm c, lén trên trước đầu mày phải.	
NGƯỜI TRỐN TẠI		Ngày 09 tháng 7 năm 1986	
NGƯỜI TỐ PHẠ		 <i>hanh</i> <i>Viết Thanh</i>	



Xã, Thị trấn.....

Thị xã, Quận. 2.

Thành phố, Tỉnh Sài Gòn

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Só **TOTAL**

Quyền số

[illegible]

Họ và tên	TRẦN KIM CHI		Nam, Nữ	NỮ
Sinh ngày tháng, năm	Ngày 21 Tháng 02 Năm 1969			
Nơi sinh	sài gòn 284 Cống Quỳnh			
Khai về cha mẹ	CHA		MẸ	
Họ tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Trần Văn Sạch 47T		Ngô Thị Tràn 37T	
Dân tộc				
Quốc tịch				
Nghề nghiệp	Đuôn Đon		Thợ May	
Nơi ĐKKK thường trú	sài gòn Nguyễn Cảnh Chân			
Họ, tên, tuổi nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn Thị Đon 57T			

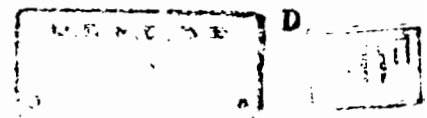
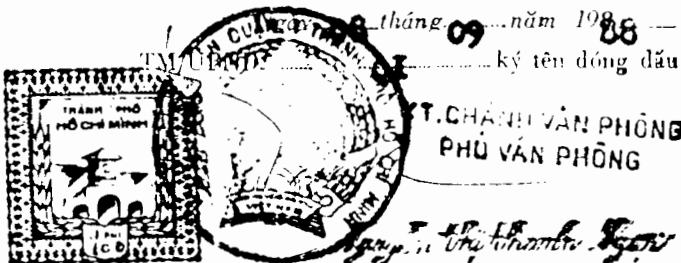
NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký, ngày **26** tháng **02**... năm 198**6****9**

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

tháng 09 năm 1988
ký tên đóng dấu

T. CHANH VAN PHONG
PHU VAN PHONG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số: 022012856

Họ tên: **TRẦN KIM CHY**

Sinh ngày: **21-02-1969**
Nguyên quán: **Quận 1, TP. Hồ Chí Minh**

Nơi thường trú: **TK 22/23 Nguyễn Cảnh-Chân, Q1, TP. Hồ Chí Minh**



Dân tộc:	Kinh	Tôn giáo:	Thiên chúa
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH			
 NGÓN TRỎ TRÁI		 NGÓN TRỎ PHẢI	
Sẹo thẹo lom cách 3cm trên sau mép trái			
07 tháng 6 năm 1984  TRƯỞNG TY CÔNG AN Trần Văn			



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận NHIThành phố, Tỉnh SAIGONBẢN SAO
GIẤY KHAI SINHSố 5988B

Quyền số _____

Họ và tên	<u>TRẦN NGỌC DIỆP</u>		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>01 - 6 - 1970</u>		
Nơi sinh	<u>Saigon, 204 Công Quỳnh</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>TRẦN VĂN BẠCH</u> <u>46T</u>	<u>NGO THI TRẦN</u> <u>36T</u>	
Dân tộc Quốc tịch			
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	<u>Buôn bán</u> <u>Saigon 22/23 Nguyễn Cảnh Chân</u>	<u>Thợ may</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Người cha khai</u>		

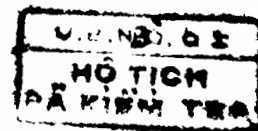
NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 12 tháng 9 năm 19 88TM/UBND QT ký tên đóng dấuKT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNGĐăng ký ngày 3 tháng 6 năm 19 70

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

*Nguyễn Thị Thanh Ngọc*

50



WP 0118



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022307597**

Họ tên: **TRẦN NGỌC DIỆP**



Sinh ngày: **1970**

Nguyên quán: **Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.**

Nơi thường trú: **22/23 Nguyễn-Cánh-Chân, Q1, TP. Hồ Chí Minh**

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên Chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sẹo thẹo lẹo cẹo 1,2cm trên sau mệp trái.	
		Ngày: 10 tháng 05 năm 1987	
		 Trưởng Ty Công An	



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn _____
Thị xã, Quận **MI**
Thành phố, Tỉnh **SAIGON**

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số **38A**
Quyển số _____

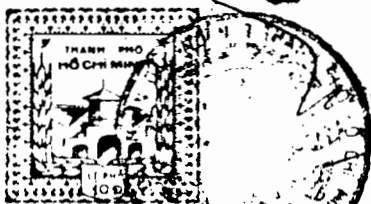
Họ và tên	TRẦN THỊ KIM DIÊN		Nam, nữ NỮ
Sinh ngày tháng, năm	07 - 01 - 1972		
Nơi sinh	Sai Gòn, Công Quận		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	TRẦN VĂN MẠCH 50T	NGO THỊ TRẦN 40T	
Dân tộc Quốc tịch			
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Cảnh sát Sai Gòn, 22/2 Nguyễn Cảnh Chân	Thợ may	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Cha Khai		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

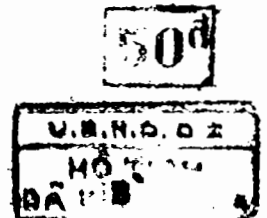
Ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

TM/UBND **12** **9** ký tên đóng dấu

Đã ký ngày _____ tháng _____ năm 19 **72**
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG



XP. 0118

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

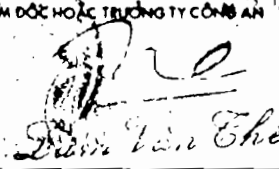
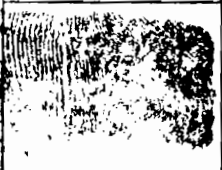
Số: **07-012-1972**

Họ tên: **TRẦN TBI KIM LIEN**

Sinh ngày: **07-01-1972**

Nguyên quán: **Quận 1, TP. Hồ Chí Minh**

Nơi thường trú: **Tổ 22/23 Ng. 13, Canh tân, P.25, Q. TP. Hồ Chí Minh**

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Tiên Chua	
	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH Sọc tròn 0,4cm cách 1cm trên sau mép phải
	Ngày: 06 tháng 12 năm 1988 KỶ CHAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN  Đàm Văn Thế
	NGON TỬ PHẢI



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở	Chứng nhận đã chuyển đến ở
Từ ngày	Từ ngày
tháng	tháng
năm	năm
Ký tên, đóng dấu	Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

122944

Số CN

Họ và tên chủ hộ: *Ngô Văn Liêm*

Ấp, ngõ, số nhà: *Từ 22/23*

Thị trấn, đường phố: *Nguyệt Cảng*

Xã, phường: *Đầu Khô*

Huyện, quận: *Một*



10 tháng 05 năm 1981

Chức vụ: *Trưởng*

Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên

Nguyễn Hồng Phan

Số NK 3:

WP-01

NHỮNG NGƯỜI THƯƠNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKND
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Thị Xuân	Chị ruột	nữ	1932	020275629	Chợ may	1.10.76		
2	Nguyễn Văn Ngọc	Con	nữ	12.12.52	02066895	Y tá P.13 G1	1.10.76		
3	Nguyễn Thị Kim	Con	nữ	2.5.57	020275758	Chợ may	1.10.76		
4	Nguyễn Thị Kim Kẹo	Con	nữ	8.2.60	020275579	Đ. Lữ Anh Tâm Kỹ Thuật	1.10.76	Vết P3.121	1.1.1988
5	Nguyễn Thị Kim Phấn	Con	nữ	26.4.61	020275627	Vào công an	1.10.76		
6	Trần Kim Chi	Con	nữ	2.2.69	020012856	Học sinh	1.10.76		
7	Trần Ngọc Diệp	Con	nam	1.6.70	021907572	Học sinh	1.10.76		
8	Trần Thị Kim Liên	Con	nữ	7.1.72	020635536	Học sinh	1.10.76		
9	Ng. Văn Văn Hương	Con	nam	22.5.88			11.6.1988		

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhận khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên dân cư ĐKNI
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Trần Thị Xuân	con	nữ	1932	02025629	Đầu may	1.10.76		
2	Nguyễn Kim Ngọc	con	nữ	12.12.52	02061895	Y tá P.13 K.1	1.10.76		
3	Nguyễn Thị Kim	Thỉnh con	nữ	2.5.59	02023538	Đầu may	1.10.76		
4	Nguyễn Thị Kim Hoa	con	nữ	8.2.60	02023559	Đầu may	1.10.76	về P.3. Li. 4-1-1977	
5	Nguyễn Thị Kim Huệ	con	nữ	22.9.61	02023567	Đầu may	1.10.76		
6	Trần Kim Chi	con	nữ	2.2.69	02023585	Học sinh	1.10.76		
7	Trần Ngọc Diệp	con	nam	1.6.70	02023597	Học sinh	1.10.76		
8	Trần Thị Kim Liên	con	nữ	7.1.72	02023636	Học sinh	1.10.76		
9	Trần Thị Hoàng	con	nữ	12.9.78					

This is a copy of a photo
imprint where all the emulsion
came off onto a paper. The photo
was thrown out





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # _____

VEWL.# _____

I-171: Yes, No

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGO THI TRAM
Last Middle First

Current Address TK. 22/23 Nguyen Canh Chan, P. 25, Q. 1, Ho Chi Minh, VIETNAM

Date of Birth 1932 Place of Birth Tien Giang, South VIETNAM

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)

TRAM VAN SACH (1922)

Previous Occupation (before 1975) Police Warrant Officer
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 6/1/77 TO DEATH DATE: 5/13/78
in prison

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 5/4/89

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGO THI TRAM
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI KIM VINH	05/02/1957	Daughter
NGUYEN THI KIM THU	04/26/1961	Daughter
TRAN KIM CHI	02/21/1969	Daughter
TRAN NGOC DIEP	06/01/1971	Son
TRAN THI KIM LIEN	01/07/1972	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

LIST OF WIDOWS OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONERS WHO DIES WHILE BEING

DETAINED IN THE CAMPS IN VIETNAM

No.	NAME & ADDRESS IN VIETNAM	DATE OF BIRTH	OCCUPATION	DATE OF ARRESTED	DATE OF DECEASED	IV NO.	VEWL	I-171	SPONSOR'S NAME & ADDRESS	REMARKS
58/WP-118	NGO THI TRAM TK22/23 Nguyen Canh Chan, P.25, Q.1, HOCHIMINH CITY VIETNAM DECEASED'S NAME: TRAN VAN SACH	1932	Police Warrant Officer	6/15/75	5/13/78					Needs IV x LOI x Compl
59/WP-119	NGUYEN THI CUC 80/4 Duong 19, Phuong 18 Quan Tan Binh, HOCHIMINH CITY, VIETNAM DECEASED'S NAME: NGUYEN THANH TAM	3/10/45								Needs IV x LOI x Compl
60/WP-120	NGUYEN THI LAN DUNG 324/36 Hoang V. Thu, Quan Tan Binh, HOCHIMINH CITY, VIETNAM DECEASED'S NAME: LAM THANH AN	01/10/37				034305			NGUYEN VAN THAI	Needs IV x LOI x Compl
61/WP-121	LE KIM CUC 20/1 Ba Hom, Phuong 13 Quan 6, HOCHIMINH CITY VIETNAM DECEASED'S NAME: VO VAN MUI	10/25/32								Needs IV x LOI x Compl
62/WP-122	NGUYEN THI NHIEM 83/9 Tran Khac Chan, P.9 Quan Phu Nhuan, HOCHIMINH VIETNAM DECEASED'S NAME: NGUYEN VAN TON	12/26/20				531996			TAN DINH NGUYEN	Needs IV x LOI x Compl

Ghi chú:

- Học tập cải tạo từ 6/15/75 - 5/13/78
- Chết trong trại cải tạo 5/13/78
- Đã đủ, cần hôn thú

4/5/89 Dung

—oOo—

Độc lập-Tự do - Hạnh phúc

/)/gày tháng năm 1978 .

2000/01/01

/(Inh gửi: Ủy ban nhân dân Quận 2
Thành phố Hồ Chí Minh

- Anh : Trần Văn Bạch sinh năm 1922

là: Thường đi nhất, về muộn nhất và vui nhất. (L.A.4)

- Sinh quán tại: Huyện Lạc, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội

Tên người gửi: Lê Văn Hùng, sinh ngày 15/05/1985, ở địa chỉ: Xã Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định

- Di tập trung học tập cải tạo ngày _____ tháng _____ năm _____.

- Bị chết : Ngày: 13-5-1948

- v1 : 00 Paul Blue Lion

- Địa điểm mai táng tại : Thôn Tân Thành, Huyện Tân Yên

trần Hoàng lân 504

- Đơn vị phụ trách đã tổ chức mai táng cho anh : _____

Đáp theo đúng chính sách của Đảng và Nhà nước cách

mạng, có bìa ghi dấu mộ phần, có hồ sơ tử vong và cơ sở địa điểm

nơi mai táng hiện lưu trữ tại đơn vị .

ĐỀ NGHỊ QUÝ BAN

1/ Bảo cho thân nhân Anh : Thân vận Gach

là : Đoàn Thị Tâm

Hệ số ở : $LD 023$ Tổng mẫu số cạnh bên

Cells: 2: 0 0 0 7 15: 46 90' 10"

2/ Trong quá trình học tập cải tạo anh : _____
 đã có nhiều tiến bộ, đủ tiêu chuẩn để khôi phục quyền công dân
 đề nghị quý Ủy ban xét để gia đình anh : _____
 được ghi vào hồ sơ hộ tịch .

TL/ THU TRƯỞNG ĐOÀN 776

Ghi chú : Giấy báo này có hai bản, một bản thông báo về Ủy ban
 địa phương, một bản giao về gia đình thân nhân anh
 để khi có thông báo được phép đi thăm mộ trí,
 thì dùng giấy này là phương tiện giao dịch ./.
 D.M.In. 100 bản.

ĐM/ ai. Khanh.

NAM PHÂN
TỈNH ĐỊNH-TƯỚNG
XÃ ĐIỀU-HÒA

Bản số 1352

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

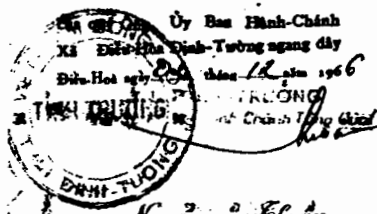
HỘ TỊCH VIỆT NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI TỬ

NĂM 1.966 XÃ ĐIỀU-HÒA ĐỊNH-TƯỚNG

Tên, họ người chết . . .	TRẦN-THỊ-BA
Làm nghề nghiệp gì . . .	Hội trợ
Nhà cửa ở đâu . . .	Điêu-Hòa (Định-Tướng)
Sinh ngày, tháng năm, nào	Năm 1928
Sinh đẻ tại đâu	Bình-Bồng (Long-Tuyên)
Tên họ người họ (nếu có phép hôn thú)	TRẦN-VAN-SẠCH
Nghề-nghiệp của người bạn	Cảnh-Sát Quốc-Qua
Tên họ cha người chết . .	TRẦN-VAN-SIÊN
Tên họ mẹ người chết . .	LÊ-THỊ-QUAN (chết)
Chết ngày nào	Ngày 23 tháng 11 năm 1966 giờ 18 giờ.
Chết tại đâu	Lên gia 2/4 Ấp Lạc-Hồng Kỳ-Tho
Tên họ người khai	TRẦN-VAN-SẠCH

Nhận thực chữ ký



TRÍCH LỤC Y-BỘ CHÍNH

Điều-Hòa, ngày 2 tháng 12 năm 1966

ỦY-BAN HÀNH-CHÍNH XÃ.

Chủ tịch kiêm Ủy viên Hội đồng Giám sát Ủy-viên Tài Chánh



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận 2Thành phố, Tỉnh Sài Gòn

*

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số _____

Quyển _____



Họ và tên	NGUYỄN THỊ KIM VINH		Nam, nữ	NỮ
Sinh ngày tháng, năm	Ngày 02 Tháng 05 Năm 1957			
Nơi sinh	Sài Gòn I B 2 Phầm Ngũ Lão			
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ		
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Văn Thâm 30T	Ngô Thị Trâm 25T		
Dân tộc Quốc tịch				
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Thợ May	Nội Trợ		
	Sài Gòn 3/IIA	Nền chương đương		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Người cha khai			

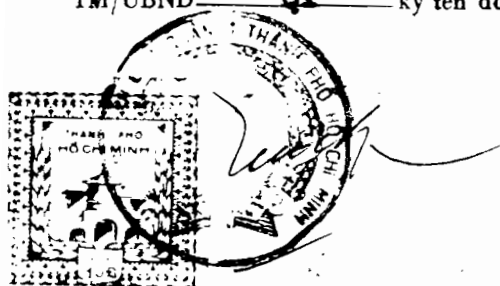
NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 07 tháng 09 năm 1988

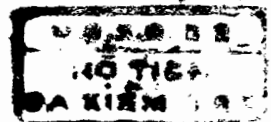
TM/UBND QI ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày 06 tháng 05 năm 1957

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



Duyệt



ĐÓ-THÀNH SAIGON

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA HÀNH-CHÁNH QUẬN NHÌ

HỘ-TỊCH

Số hiệu 2208B



TRÍCH-LỤC BỘ KHAI

Năm một ngàn chín trăm sau mươi mốt (1961)

Tên, họ đứa nhỏ	NGUYEN THI KIM PHU
Phái	Nữ
Ngày sanh	Hai mươi sáu tháng tư năm một ngàn chín trăm sáu mươi mốt - 12giờ 5
Nơi sanh	Saigon, 283 Ben Chuong Duong
Tên, họ người Cha	NGUYEN VAN THAM khai nhìn đứa nhỏ là con
Tuổi	Ba mươi bốn
Nghề-nghiệp	Tho may
Nơi cư-ngụ	Saigon, 22/23 Ben Chuong Duong
Tên, họ người mẹ	NGO THI TRAM có nhìn đứa nhỏ là con
Tuổi	Hai mươi chín
Nghề-nghiệp	Nồi tro
Nơi cư-ngụ	Saigon, 22/23 Ben Chuong Duong
Vợ chánh hay thứ	đã được hợp thức hóa do hôn thú lập tại Quan Nhì Saigon ngày 22.5.1964



lập tại Saigon, ngày 2 tháng 5 năm 19 61
 TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÁNH :
 10 tháng 4 năm 19 72
 QUẢN-TRƯỞNG QUẬN NHÌ

QUẢN-TRƯỞNG QUẬN NHÌ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

QUẬN **Hai**

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

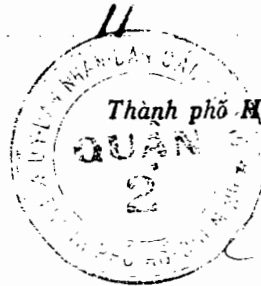
NĂM
SỐ 20



Họ, Tên	TRẦN KIM CHI
Gái hay Trai	Gái
Ngày, tháng, năm sinh	Một mươi một tháng hai năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín - 6 giờ 30'
Nơi sinh	Saigon, 284 Công Lý
Họ, tên tuổi quốc tịch người cha	Trần Văn Bạch, 47 tuổi..
Nghề nghiệp, chỗ ở người cha	Đoàn Dân - Saigon, Nguyễn Cảnh Chân
Họ, tên, tuổi, quốc tịch người mẹ	Ngô Thị Trần, 37 tuổi..
Nghề nghiệp, chỗ ở người mẹ	Nguyễn Cảnh Chân, Saigon - Thợ may

Làm tại **Saigon** ngày **26** tháng **2** năm **1976**

CHÚ THÍCH : **11**



SAO LỤC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **08** tháng **03** năm **1976**

ỦY VIÊN HỘ TỊCH

LÂM VĂN TIỂU

ĐÔ-THÀNH SAIGON

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA HÀNH-CHÁNH QUẬN NHÌ

HỒ-TỊCH

Số hiệu

518A

☆

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI

Năm một ngàn chín trăm Bay mươi hai (1972)



Tên, họ đứa nhỏ	TRAN THI KIM LIEN
Phái	Nữ
Ngày sanh	Bay tháng giêng, năm một ngàn chín trăm bay mươi hai, 16 g 15
Nơi sanh	Saigon, 284 Cong-Quynh
Tên, họ người Cha	TRAN VAN SACH
Tuổi	Năm mươi
Nghề-nghiệp	Canh-sat
Nơi cư-ngụ	Saigon, 22/23 Nguyen-Canh-Chan
Tên, họ người mẹ	NGO THI TRAM
Tuổi	Bon mươi
Nghề-nghiệp	Thơ may
Nơi cư-ngụ	Saigon, 22/23 Nguyen-Canh-Chan
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 10 tháng I năm 19 72

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH:

Ngày 13 tháng I năm 19 72

QUẢN-TRƯỞNG QUẬN NHÌ



QUẢN-LƯU XƯNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận MI

Thành phố, Tỉnh SAIGON



BẢN SAO GIẤY KHAI SINH



Họ và tên	<u>TRẦN ĐỘC GIÁP</u>		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>01 - 6 - 1970</u>		
Nơi sinh	<u>Saigon, 264 Công Quỳnh</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>TRẦN VĂN ĐẠCH</u> <u>1 - 7</u>	<u>NGUYỄN THỊ TRẦN</u> <u>3 - 7</u>	
Dân tộc Quốc tịch			
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	<u>Buôn bán</u> <u>Saigon, 22/4 Nguyễn Ảnh Chân</u>	<u>Thợ may</u> <u>Saigon, 22/4 Nguyễn Ảnh Chân</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Người cha khai</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

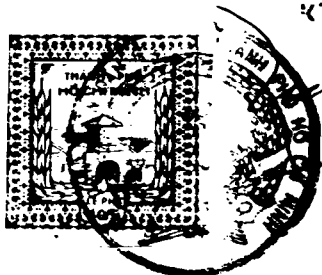
Đăng ký ngày 1 tháng 6 năm 1970

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

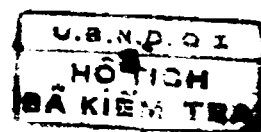
Ngày 12 tháng 4 năm 1970

TM/UBND MI ký tên đóng dấu

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG



Nguyễn Văn Văn Phòng



EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 20, 1965

TO WHOM IT MAY CONCERN:

DANG THI TRUNG TRUC	BOCN	25 NOV 67	(IV	49850)
TRAN THY TUYET	BOCN	17 AUG 68		"
TRAN DO LAN	BOCN	15 OCT 60		"
TRAN BICH HANA	BOCN	14 SEP 63		"
TRAN DO VIEN	BOCN	21 FEB 63		"
TRAN QUOC HAI	BOCN	1 AUG 62		"

ADDRESS IN VIETNAM: 65/10 D. TRAN QUANG KHAI

P. 3
C. 1

T.P. HO CHI MINH

VEWL#: 27243

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN-TREN DANG DI
BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY.
VOI DIEU KIEH HO DUOC KHAM SUC KHOC TAI VIET NAM, VA DUOC
PHONG VAN GUA DAI DIEN CAC UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAM
(UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY
XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM.
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE
OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI CE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY.
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE
ITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKIN

SINCERELY,

Donald T. Colin
DONALD T. COLIN
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OF



032-1
10/51

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM :

1. Full name of ex-political prisoner : TRẦN VAN SACH
2. Date/Place of birth : 1922 at Bình Đức (Long Xuyên) South Vietnam.
3. Position, rank (before April 1975) and military number :
+ Sergeant Major (Warrant Officer) (Special Police course)
V.I.P. escort of the political circles, of the old regime.
4. Date : Month, day, year of arrested : June 15, 1975
5. Month, day, year out of Camp : Dead in reeducation camp Hoàng Liên Sơn on June 13, 1978.
6. Photocopy of released certificate : Dead certificate without number and date of 776 th Groupe.
7. Present mailing address of ex-political prisoner :
TK.22/23 Nguyễn Cảnh Chân street,
F. 25, Q.1, Hochiminh City.
8. Current address : -(same as above)

II. LIST OF FULL NAME, DATE OF BIRTH AND PLACE OF BIRTH OF EX-POLITICAL PRISONER :

1. Full name of ex-political prisoner : TRẦN VAN SACH
2. Date/Place of birth : 1922 at Bình Đức (Long Xuyên) South VN.

A. RELATIVE TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER TO BE CONSISTED FOR US COUNTRY :

<u>Name</u>	<u>D.O.B.</u>	<u>P.O.B.</u>	<u>Sex</u>	<u>M/S</u>	<u>Relation-ship</u>
1. NGÔ THI TRÂM	1932	Tiền Giang	F	M	Wife
2. NGUYỄN THỊ KIM BÌNH	May, 2, 1957	Saigon	F	S	Daughter
3. NGUYỄN THỊ KIM PHÚ	Apr. 26, 1961	Saigon	F	S	Daughter
4. TRẦN KIM CHI	Feb. 21, 1969	Saigon	F	S	Daughter
5. TRẦN NGỌC DIỆP	Jun. 01, 1970	Saigon	M	S	Son
6. TRẦN THỊ KIM LIÊN	Jan. 07, 1972	Saigon	F	S	Daughter

B. COMPLETED FAMILY LISTING (LIVING/DEAD) OF EX-POLITICAL PRISONER

<u>Name</u>	<u>Address</u>
1. Father :	
2. Mother :	
3. Spouse : NGÔ THI TRÂM (wife) (living)	TK22/23 Nguyễn cảnh Chân, St, F.25, Q.1, HCM City.
4. Children :	
1. TRẦN VAN ĐÔNG (Living)	
2. TRẦN VAN MINH (living)	
3. TRẦN VAN THẮNG (living)	
4. TRẦN VAN LỢI (living)	
5. TRẦN VAN THỌ (living)	
6. TRẦN KIM CHI (living)	
7. TRẦN NGỌC DIỆP (living)	
8. TRẦN THỊ KIM LIÊN (living)	
9. NGUYỄN KIM NGỌC (living) (Child of Mrs. Trần)	
10. NGUYỄN MỘNG LINH (living)	
11. NGUYỄN THỊ KIM VINH (living)	-"
12. NGUYỄN THỊ KIM HUỆ (living)	-"
13. NGUYỄN THỊ KIM PHÚ (living)	-"

.../2...

5. Siblings :

- 1/ TRẦN VAN CHÃY (young brother)
- 2/ TRẦN VAN HOA (young brother)
- 3/ TRẦN THỊ HƯỜNG (young sister)(dead)

6. Former spouse : TRẦN THỊ BA (dead)

III. RELATIVE OUTSIDE VIETNAM :

A/ CLOSEST RELATIVE IN THE U.S. : None

1. Name :

2. Relationship :

3. Address .

B/ CLOSEST RELATIVE IN OTHER FOREIGN COUNTRY : None

IV. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW :

No

These application have reply from Bangkok ODP relation, to the ODP Bangkok :

No

V. REMARKS/COMMENT :

My daughter's name is : NGUYỄN THỊ KIM HUE, born on 08 Feb. 1960, Engineer, her husband named TRAN DO LAM, born on 15 Oct. 1960, Engineer, and their child : TRAN DO HOANG LONG, born on 20 May 1988.

TRAN DO LAM has received a VEWL with the IV number 40850 issued on 20 June 1985 by the US Government.

All my offsprings do not collaborate with the current VN. authorities.

So, I respectfully ask you, the ODP Office to allow my daughter, my son-in-law and my maternal grand-son to immigrate to USA together with my family.

I do hope that, with your humanitarian spirit, you will save my family.

We are much beholden to you for your humanitarian help.

VI. I LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- 2 photocopies of dead certificates.
- 1 photocopy of Attestation.
- 5 Birth certificates.
- 4 copies of Identity Cards.
- 7 photos
- IV number 40850.

Signature w

Date : October 25th, 1988

Widow : NGÔ THỊ TRÂM

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC

Số 10458955

Họ Tên NGUYỄN THỊ KIM VINH



Ngày, đời sinh 8-5-1957

Đang-Giữ

Họ Nguyễn Văn Trầm

Mã Ngõ-Lai-Trạm

Địa chỉ T. L. 22/23 Hòa-Chi-Dương

Dấu vết riêng **Chạm** sọc nhỏ cách
2 trên đầu mày trái

Cao: 1 th. 16 1 .

Nặng: 39 Kg

Chữ ký đương sự:

Sài-Gòn, ngày 6-10- 1972

TUN. CHI HUY, TRƯỞNG CSQG. TP
Chi-Huy-Trưởng CSQG. Quận 2

PHAN TRUNG, CHÁNH.
Thieu-Ta Canh-Sat

Ngón trỏ mặt

Ngón trỏ trái

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~122275527~~

Họ tên **NGUYỄN THỊ KIM PHÚ**

Sinh ngày **26-4-1961**

Nguyên quán **Tiền Giang**

Nơi thường trú **ĐK22/23 Nguyễn-**
Cảnh Chân, F. 25, Q. 1, TP Hồ Chí Minh



Dân tộc: kinh

Tôn giáo: Thiên Chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc thẳng 5cm c, 1cm
trên trục đầu máy phải.

Ngày 09 tháng 7 năm 1988

TRƯỞNG TY CÔNG AN



hanh
Việt Chương

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CĂN-CƯỚC

Số 00845315



Họ Tên

Ngày

Chức

Địa chỉ

Thị trấn Phố Mới/Giảng

Dấu vết riêng: **Nét ruồi xanh cánh** ao: 1 th **17**
mũi phải.

Nặng: **34** Kg

Chữ ký đương sự:

Sài-gòn, ngày **22/05/1969**
TUN. GIAM-ĐỐC CSQG, DTSG,
Trưởng-Ty CSQG Quận-Nhĩ,


Hàng-văn-Thái
Quản-Trưởng CSQG

Ngón trỏ mặt

Ngón trỏ trái



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022012856

Họ tên **TRẦN KIM CHI**

Sinh ngày **21-02-1969**

Nguyên quán **Quận 1,**

TP. Hồ Chí Minh

Nơi thường trú **TK 22/23 Nguyễn**
Canh-Chân, Q1, TP. Hồ Chí Minh

Danh tước

Kinh nghiệm

Tôn giáo

Thiền chúa



NGON TRỐ TRAI



NGON TRỐ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc thẳng lom cách
3cm trên sau mép trái



07 tháng 6 năm 1984

TRƯỞNG TY CÔNG AN

Handwritten signature/initials

Chánh Văn

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 20, 1975

TO WHOM IT MAY CONCERN:

DANG THI TRUNG TRUC	DOBN 25 NOV 27	(IV 42850)
TRAN THY TUYET	DOBN 17 AUG 43	"
TRAN DO LAM	DOBN 15 OCT 60	"
TRAN BICH HANH	DOBN 14 SEP 63	"
TRAN DO VIENT	DOBN 21 FEB 63	"
TRAN QUOC HAI	DOBN 1 AUG 22	"

ADDRESS IN VIETNAM: 65/10 D TRAN QUANG KHAI

P. 3

C. 1

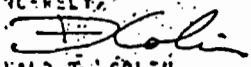
T.P. HO CHI MINH

VEWLF: 27243

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN-TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIỆN HO ĐƯỢC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA ĐƯỢC PHÒNG VẠN SỬA ĐẠI DIỆN CÁC ỦY LIÊN HIỆP QUỐC ĐẶC TRÁCH TỶ HẠN (UNHCR). CHÚNG TÔI YÊU CẦU GIỚI THAM QUYỀN CẤP CHO HỌ GIẤY XUẤT CẢNH CÙNG NHỮNG GIẤY TỜ CẦN THIẾT ĐỂ RỜI VIET NAM. / THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHỮNG NGƯỜI XE TRÊN ĐÃ ĐƯỢC UNHCR ĐỀ NGHỊ TỚI THAM QUYỀN VIET NAM THEO DANH SÁCH CHỈU KHẨN NHẬP CẢNH HOA KY. / THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


DONALD T. COLEN
DIRECTOR
ORDERS DEPARTMENT OFFICE

037-1
10/51



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Kính gửi: Phòng Ju Pháp
Thị Xã Mỹ Tho - Tỉnh Tiền Giang

Tranh giải V/V xin sao lục hôn thú
năm 1968

Tôi ký tên dưới đây là
NGO THI TRAM - Sinh năm 1932. Hiện là
mẹ tại TK 22/23 Nguyễn Cảnh Chân, E. 1
Quận 1 TP Hồ Chí Minh. Đã kết hôn duy
Phong cho đến Sao lục Hôn thú năm 1968
tên chồng: TRẦN VĂN SÁCH. Sinh năm
1921. Sinh quán Bình Đức. Quan chấp
trình sang Xuyen.

Tên và NGO THI TRAM. Sinh năm 1932
sinh quán Hầm Phấn. Tại Bè Tiền Giang
Đo bất cần là không còn gửi lại
bản sao hôn thú. Không hiểu nguyên
cớ. Anh em họ hàng có hoặc có/ta
tại thị xã Mỹ Tho - Tiền Giang.

Hình xin Ủy Phòng giúp đỡ cho lại
được sac lục hân thù và tên họ và họ
tên gần nhà bên.

Thành kính biết ơn

Ngày 09 tháng 08 năm 1988

Kính tôn

Xác nhận

Tram

Trưởng tiếp quản TP. Mỹ Tho NGO. THI. TRAM

toàn bộ số bộ đồ không còn

nguyên vẹn

Do đó UBND TP. Mỹ Tho không thể

trả lại theo đúng đơn xin được

Chúng ta sẽ không tự trở về địa phương

nơi quân lý nhân dân thường trú để xin trả lại

Ngày 10 tháng 8 năm 1988



Nguyễn Văn Bình - Phó
Chủ tịch UBND TP. Mỹ Tho

Số : 003 / QH04

Thành phố Hồ-Chí-Minh, ngày 04 tháng 12 năm 78

- Căn cứ vào luật tổ chức HĐND về UBND các cấp ngày 21/10/62 ;
- Căn cứ chính sách số 01/CS-76 của Chính phủ ngày 28/1/76 để ban hành về việc xét duyệt phục hồi quyền công dân cho anh chị em binh lính, hạ sĩ quan, sĩ quan, nhân viên ngũ quyền, đảng viên, đảng phái phản động trong chế độ cũ đi học tập cải tạo tập trung về hoặc đăng ký cải tạo tại chỗ ở địa phương để hết hạn quản chế.
- Căn cứ báo cáo về nghị của Đoàn 776 (Bà Quốc công).

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1 QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1 : Quyết định phục hồi quyền công dân cho :

... Trần Văn Sách, sinh năm 1922.
Số nhà . 23/23 ở đường Nguyễn Cảnh Chân.
Quận Mát. . là Thường bị T, nhân viên làm vệ sỹ nhân
chế độ cũ, đi học tập cải tạo tại Đoàn 776.
tị bệnh chết ngày 13 tháng 5 năm 1978.
Từ ngày . . . tháng . . . năm . . . đến ngày 13 tháng 5 ...
năm 1978 - Trong thời gian học tập tại trại về cố gắng
chấp hành lương lối, chủ trương chính sách của Đảng và
Chính phủ.

Điều 2 : Quyết định thực, hiện kể từ ngày ký.

Các Ông Chánh văn phòng UBND Quận, Ông Chủ tịch UBND
Phường 774 và các tình An (Chị) . . Trần Văn Sách. .
chiếu quyết định thi hành.-

TH. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1

CHỦ TỊCH,

day

Ho Chi Minh City, October 25th, 1988

To : The Director of Orderly Departure Program
(Attn : Mrs. KHUC MINH THU, leader of the VN ex-political
prisoner families Association).

Subject : Request for immigration to USA for the reason that my
husband was a policeman died in the re-education camp.

Dear Sir,

After reading the "Daily Newspapers" reported by Mr. Nguyễn Quân, I learned that the US Government and the Vietnamese authorities have agreed to the political prisoners and their families to authorize for admission to USA for immigration. My friends and I have relatives who collaborated with the old regime before were pleased and greatly appreciated the humanitarian decision of the US Government.

To day, I make this application to ask you to consider my case and help us migrate to USA with the following reason :

My husband, TRAN VAN SACH, born in 1922 at Binh Duc, Long Xuyen citadel, was a member of the special police of the old regime (RVN) and he worked for the Security Service under the direct supervision of the Major General MAI HUU XUAN. After that, my husband served for the Provincial police service of Định Tường. Then he transferred back to Saigon to take the responsibility as a bodyguard for the Very Important Person (V.I.P.) in the Political circles, for the Brigadier General TRANG SI TAN, leader of Saigon Political Department, from August 1968 to April 30, 1975, with the rank of Warrant Officer.

All the papers for evidence such as commendations and reward certificates, and decorations were lost. So I couldn't remember the numbers of them.

On May 15th, 1975, My husband was kept in prison cell, then was concentrated for reeducation, then he was dead on 13 May 1978 right in the re-education camp Hoàng Liên Sơn, the North of Viet Nam. (Herewith attached a Notice of the death of my husband issued by the 776th Regiment, and the liberation certificate of the current authorities).

Due to the confused situation of the political event on April 1975, my marriage certificate was mislaid by the provincial civil status official of Định Tường. (Enclosed herewith a Confirmation certificate).

I joined in marriage with Mr. Tran Van Sach after the death of his first wife (herewith attached a death certificate of Trần Thị Ba). So I didn't know the past of services of my husband before that.

Because of the political situation of my family, I do hope that, the ODP Office sympathizes with my case, and authorizes me and my children to migrate to USA under the Orderly departure Program.

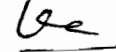
Awaiting my application will meet your favorable consideration, I respectfully ask you to accept here my deep gratitude and our best regards.

Looking forwards to hearing from you soon, I remain, Sir,

Mailing address :

- Mrs. Ngô Thị Trâm,
TK. 22/23 Nguyễn Cảnh Chân st.
P. 25, Q.1, Hochiminh City,
VIETNAM.

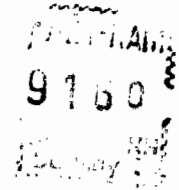
Very respectfully yours,


NGO THI TRAM,

MRS: NGÔ THỊ TRÂM
TK 22/23 Nguyễn Cảnh Chân
P. 25 Q 1 HO CHI MINH CITY
VIET NAM

chết -

R 3 2 3



TO : MRS : KHUÊ MINH THU

PO BOX 5435 ARLINGTON

VA 22205 - 0635

U.S.A

NOV 0 3 1983

Please don't fold
Thank you!
xin đừng gấp
cảm ơn!



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171: Y

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGO THI TRAM
Last Middle First

Current Address 22/23 Nguyen Canh Chan, P. 25, Q. 1, HO CHI MINH CITY VIETNAM

Date of Birth 1932 Place of Birth My Tho, South VIETNAM

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/FATHER)

TRAN VAN SACH

Previous Occupation (before 1975) Police Sergeant
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 1975 To DEATH DATE: 1/13/78

3. SPONSOR'S NAME: _____

Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

2/13/1990

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGO THI TRAM
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN KIM NGOC	12/12/1952	Daughter
NGUYEN THI KIM VINH	5/2/1957	Daughter
NGUYEN THI KIM PHU	4/26/1961	Daughter
TRAN KIM CHI	2/21/1969	Daughter
TRAN NGOC DIEP	6/1/1970	Son
TRAN THI KIM LIEN	1/7/1972	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

Ghi chú:

- Học tập cải tạo 1975 - 5/13/1978
- Chết tại trại cải tạo 5/13/1978
- Đã đủ hồ sơ.

BỘ QUỐC PHÒNG
ĐOÀN 776
--oOo--

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
=====

Số: /C-S

/)/gày tháng năm 1978.

GIẤY BẢO TỬ

---/-/---

// (ảnh gửi: Ủy ban nhân dân Quận 2
Thành phố Hồ Chí Minh

Đoàn 776 xin trân trọng báo để quý ban biết:

- Anh: Trần Văn Bạch sinh năm 1948
- là: Phóng viên nhất, nh viên báo về văn phòng (VPS)
- Sinh quán tại: Bình Đức, Quận Cầu Thang Đông, Huyện
Tân Uyên, 22/23 đường Nguyễn Văn Trỗi, T/Đ: Hồ Chí Minh
- Đi tập trung học tập cải tạo ngày tháng năm
- Đã chết: Ngày: 13-5-1978
- Vì: Bệnh phụ tim
- Địa điểm mai táng tại: Xã Tân Thới, Huyện Tân Uyên
Tỉnh: Hoàng Liên Sơn
- Đơn vị phụ trách đã tổ chức mai táng cho anh: Bách
theo đúng chính sách của Đảng và Nhà nước cách mạng, có bia ghi dấu mộ phần, có hồ sơ tử vong và sơ đồ địa điểm nơi mai táng hiện lưu trữ tại đơn vị.

ĐỀ NGHỊ QUÝ BAN

1/ Báo cho thân nhân Anh: Trần Văn Bạch
là: Vợ: Ngô Thị Xuân
Hiện ở: 22/23 đường Nguyễn Văn Trỗi, Quận 2
T/Đ: Hồ Chí Minh

2/ Trong quá trình học tập cải tạo anh :
 đã có nhiều tiến bộ, đủ tiêu chuẩn để khôi phục quyền công dân
 do nhà quý Ủy ban xét để gia nhập anh :
 được ghi vào hồ sơ hộ tịch .

TL/ THU TRƯỞNG ĐOÀN 776

Thư gửi : Giấy báo này có hai bản, một bản thông báo về Ủy ban
 địa phương để báo cáo về cấp trên thẩm nhân ảnh
 và khi cả thông báo được pháp đi thẩm mô trí,
 thì dùng giấy này là phương tiện giao dịch ./.

D.M.In.100bản.

//D// ai, Khanh.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH ĐỊNH-TƯỚNG
QUẬN CHÂU-THÀNH
XÃ ĐIỀU-HÒA

TRÍCH-LỤC

CHỨNG THƯ HÔN-THỦ

Số 115

Tên họ người chồng (Trần văn Sạch)
Nghề-nghiệp Cảnh-sát
Sinh ngày 14 tháng 6 năm 1922
Tại Làng Bình-Đức (Long-Xuyên)
Cư sở tại Xã Điều-Hòa (Định-Tướng)
Tạm trú tại Liên-gia 2/4 Ấp Lạc-Hồng, MỹTho.
Tên họ cha chồng Trần văn Đức (chết)
(Sống hay chết phải nói)
Tên họ mẹ chồng Lê thị Mỹ (chết)
(Sống hay chết phải nói)
Tên họ người vợ Ngô thị Trâm
Nghề-nghiệp Bán-bán
Sinh ngày -- tháng -- năm 1932
Tại Xã Hậu-Thành (MỹTho)
Cư sở tại Xã Điều-Hòa (Định-Tướng)
Tạm trú tại Liên-gia 2/4 Ấp Lạc-Hồng, MỹTho.
Tên họ cha vợ Ngô văn Tỷ (chết)
(Sống hay chết phải nói)
Tên họ mẹ vợ Lê thị Qui (chết)
(Sống hay chết phải nói)
Ngày cưới Ngày mười hai tháng tư năm
một ngàn chín trăm sáu mươi tám
giờ 11 giờ.
Vợ chồng hai ~~xxxx~~ không lập hôn kè
Ngày --- tháng --- năm ---
Tại -----

NHÂN THỰC CHỮ KÝ:

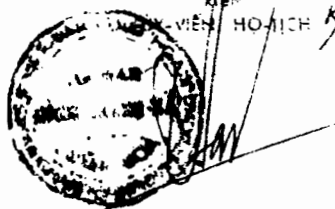
Trần Văn Sạch - Tên họ - Ban Định-Tướng
Định-Tướng XÃ ĐIỀU-HÒA ngày đây
ngày 28 tháng 8 năm 1968

QUAN TRƯỞNG

TRÍCH-LỤC Y BỘ CHÁNH

ĐIỀU-HÒA, ngày 26 tháng 8 năm 1968

CHỦ TỊCH HUY BAN HÀNH-QUẢN XÃ



PHAN VĂN HAI

Định-Tướng
Phó-Dịch

Số: 003 / QH

Thành phố Hồ-Chí-Minh, ngày 04 tháng 12 năm 78

- Căn cứ vào luật tổ chức HĐND và UBHC các cấp ngày 27/10/62 ;
- Căn cứ chính sách số 01/CS-76 của Chính phủ ngày 28/1/76 để ban hành về việc xét duyệt phục hồi quyền công dân cho anh chị em binh lính, hạ sĩ quan, sĩ quan, nhân viên ngũ quyền, đảng viên, đảng pháo phản động trong chế độ cũ đi học tập cải tạo tập trung về hoặc đăng ký cải tạo tại chỗ ở địa phương đã hết hạn quản chế.
- Căn cứ báo cáo đề nghị của Đoàn 376. (B. Lưu phòng).

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1 QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1 : Quyết định phục hồi quyền công dân cho :

..... Trần Văn Sách, sinh năm 1922.
Số nhà 24/23 ... đường Nguyễn Cảnh Chân.
Quận Một là thường dân I, nhân viên bảo vệ yêu nhân
chế độ cũ, đi học tập cải tạo tại Đoàn 376 ...
bị bệnh chết ngày 12 tháng 5 năm 1978
Từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày 12 tháng 5 ..
năm 1978 Trong thời gian học tập tại trại đã cố gắng
chấp hành đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và
Chính phủ.

Điều 2 : Quyết định được thực hiện kể từ ngày ký.

Các Ông Chánh văn phòng UBND Quận, Ông Chủ tịch UBND
Phường 24 và gia đình Anh (Chị) Trần Văn Sách ..
chiếu quyết định thi hành.-

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1



Dương Văn ...

NAM PHẦN
TỈNH ĐỊNH-TƯỜNG
XÃ ĐIỀU-HÒA

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ TỊCH VIỆT NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI TỬ

Bản số **1352**

NĂM **1.966** XÃ ĐIỀU-HÒA ĐỊNH-TƯỜNG

Tên, họ người chết . . .	TRẦN-THỊ-BA
Làm nghề nghiệp gì . . .	Nội trợ
Nhà cửa ở đâu . . .	Đ'ều-Hòa (Định-Tường)
Sanh ngày, tháng năm, nào	Năm 1928
Sanh đẻ tại đâu . . .	Bình-Đức (Long-Xuyên)
Tên họ người bạn (nếu có phép hôn thú)	TRẦN-VAN-SẠCH
Nghề-nghiệp của người bạn	Cảnh-Sát Quốc-Gia
Tên họ cha người chết . .	TRẦN-VAN-SIỂN
Tên họ mẹ người chết . .	LE-THỊ-QUAN (chết)
Chết ngày nào	Ngày 23 tháng 11 năm 1966 giờ 18 giờ.
Chết tại đâu	L'ên gia 2/4 ấp Lạc-Hồng Mỹ Tho
Tên họ người khai . . .	TRẦN-VAN-SẠCH

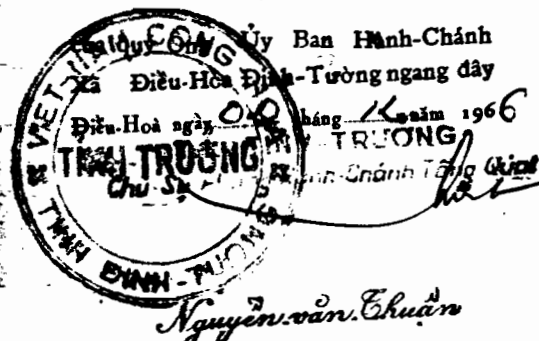
Nhận thực chữ ký

TRÍCH LỤC Y-BỘ CHÍNH

Điều-Hòa, ngày **2** tháng **12** năm **1966**

ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ,

Chủ tịch kiêm Ủy viên Hành-Chánh X' Ban
 Ủy-viên Tài Chánh



TRẦN-VAN-THÀNH

TRẦN-VAN-SẠCH

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số.....

Huyện, Quận.....

Quyền số.....

Tỉnh, Thành phố.....



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên..... Nam hay nữ.....

Ngày, tháng, năm sinh.....

Nơi sinh.....

Dân tộc..... Quốc tịch.....

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên		
Tuổi		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp		
Nơi thường trú		

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai.....

Đăng ký ngày..... tháng..... năm 1952

TM ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

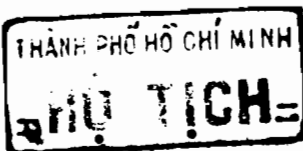
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày..... tháng..... năm 1952

TM UBND

..... tên, đóng dấu

.....



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận 2Thành phố, Tỉnh Sài Gòn

*

BẢN SAO

Số 315LB

GIẤY KHAI SINH

Quyền số _____

Họ và tên	<u>NGUYỄN THỊ KIM VINH</u>		Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày 06 Tháng 05 năm 1957</u>		
Nơi sinh	<u>Sài Gòn 1 và 2 Phạm Ngũ Lão</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Nguyễn Văn Tham</u> <u>367</u>	<u>Ngô Thị Trâm</u> <u>29</u>	
Dân tộc Quốc tịch			
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	<u>Thợ may</u> <u>Sài Gòn 3/11A Bến Chương Dương</u>	<u>Nội Trợ</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Người cha khai</u>		

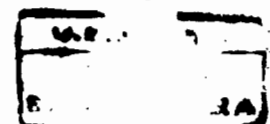
NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 06 tháng 05 năm 1957
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)Ngày 07 tháng 07 năm 1957

TM/UBND _____ ký tên đóng dấu



Duyệt



50d

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận NHIThành phố, Tỉnh SAIGON

BẢN SAO

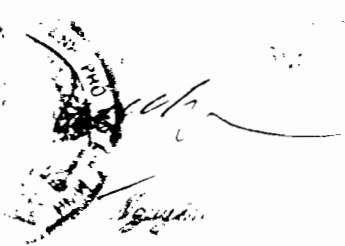
Số 2208B

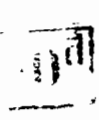
GIẤY KHAI SINH

Quyền số _____

Họ và tên	<u>NGUYỄN THỊ KIM PHU</u>		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>26 - 4 - 1961</u>		
Nơi sinh	<u>Saigon, 263 Ben Chuong Duong</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>NGUYỄN VĂN THAM</u> <u>34T</u>	<u>NGO THỊ TRAM</u> <u>29T</u>	
Dân tộc			
Quốc tịch			
Nghề nghiệp	<u>Thợ may</u>	<u>Nội trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Saigon, 22/23 Ben Chuong Duong</u>		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Cha khai</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 02 tháng 5 năm 19 61
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)Ngày 12 tháng 06 năm 19 61
TM/UBND QI ký tên đóng dấu



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận NHIThành phố, Tỉnh SAIGON

BẢN SAO

Số 5988B

GIẤY KHAI SINH

Quyền số _____

Họ và tên	TRẦN NGỌC DIỆP		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	01 - 6 - 1970			
Nơi sinh	Saigon, 204 Công Quỳnh			
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ		
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	TRẦN VĂN ANH 48T	NGÔ THỊ TRẦN 38T		
Dân tộc Quốc tịch				
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Buôn bán Sài Gòn 22/23 Nguyễn Cảnh Chân	Thợ may		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Người cha khai			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 12 tháng 9 năm 1988TM/UBND 01 ký tên đóng dấuKT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNGĐăng ký ngày 3 tháng 6 năm 1970

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

*Nguyễn Thị Thanh Ngọc*

50

U. B. N. G. S.
HỘ TỊCH
ĐÃ KIỂM TRA

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận _____

Thành phố, Tỉnh _____

BẢN SAO

Số _____

Quyền số _____

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên

TRẦN THỊ KIM LIÊN

Nam, nữ _____

Sinh ngày

tháng, năm

07 - 01 - 1972

Nơi sinh

Sai Gòn, Quận Công Quận

Khai về cha, mẹ

CHA

MẸ

Họ, tên, tuổi (hoặc
ngày, tháng, năm sinh)TRẦN VĂN SẠCH
50TNGO THỊ TRẦN
40TDân tộc
Quốc tịchNghề nghiệp
Nơi ĐKNK thường trú

Cảnh sát

Thợ may

Saigon, 22/23 Nguyễn Cảnh Chân

Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK
thường trú, số giấy chứng
minh hoặc CNCC của
người đứng khai

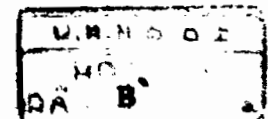
Cha khai

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

Đăng ký ngày _____ tháng _____ năm 19 _____
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM/UBND 12 9 ký tên đóng dấu



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ	
Chứng nhận đã chuyển đến ở	Chứng nhận đã chuyển đến ở
Từ ngày .. tháng .. năm .. Ký tên, đóng dấu	Từ ngày .. tháng .. năm .. Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở	Chứng nhận đã chuyển đến ở
Từ ngày .. tháng .. năm .. Ký tên, đóng dấu	Từ ngày .. tháng .. năm .. Ký tên, đóng dấu
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	

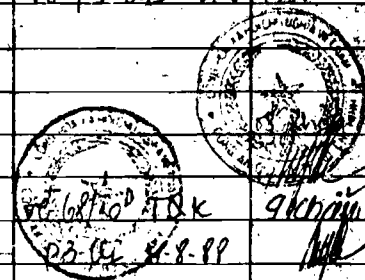
HK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập — Tự do — Hạnh phúc	
 GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số 122944 CN	
Họ và tên chủ hộ: Ngô Văn Đoàn Ấp, ngõ, số nhà: Th. 22/23 Thị trấn, đường phố: Nguyễn Công Chính Xã, phường: Cầu Kho Huyện, quận: một	
10 tháng 07 năm 1984 Trưởng công an (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)  NGUYỄN HỒNG PHÂN	
Số NK 3	

WP-0118

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Trần Thị Xuân	chồng	nữ	1952	010275629	chợ may	1.10.76		
2	Trần Thị Xuân	con	nữ	12.12.52	025061895	chợ may	1.10.76		
3	Trần Thị Xuân	con	nữ	2.5.54	020275753	chợ may	1.10.76		
4	Trần Thị Xuân	con	nữ	8.2.66	020275549	chợ may	1.10.76		
5	Trần Thị Xuân	con	nữ	26.9.61	020275627	chợ may	1.10.76		
6	Trần Thị Xuân	con	nữ	2.2.69	022012856	chợ may	1.10.76		
7	Trần Thị Xuân	con	nữ	1.6.70	022307577	chợ may	1.10.76		
8	Trần Thị Xuân	con	nữ	7.1.72	022635536	chợ may	1.10.76		
9	Trần Thị Xuân	con	nữ	22.5.88					



WP-0118

VIỆT NAM DỘNG-HÒA
THẺ CĂN-QUỐC

Số 00025127



Họ Tên NGUYỄN-KIM-NGOC

Ngày, nơi sinh 12-12-1952

Số - Nơi

Tên NGUYỄN-VĂN-THÂN

Ngô-chi-Diền

Địa chỉ TK22/2, Bè-C-Dương, SĐ

Dấu vết riêng: Châm sẹo trên
trán, bên trái.

Nặng: 48 Kg

Chữ ký đương sự: 

Sai-Gon, ngày 15-01-1969
TUN. GIAM-DOC CSQG HTSG
Trưởng-Ty CSQG Quan Nhì:


Tran-minh-Cong
Quan-Trưởng CSQG

Ngón trỏ mặt

Ngón trỏ trái



WP 0118

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022307597**

Họ tên **TRẦN NGỌC DIỆP**



Sinh ngày **1970**

Nguyên quán **Quận 1,**

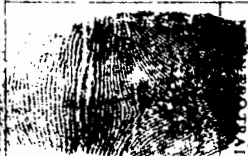
TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú **22/23 Nguyễn-**
Cảnh Chân, Q1, TP. Hồ Chí Minh

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo: Thiên Chúa



NGÓN TRÁI



NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc thẳng 1cm cách
1,2cm trên sau mép
trái.

Ngày 10 tháng 05 năm 1987



ĐẠI TRƯỞNG TỶ CÔNG AN

[Handwritten signature]
Trần Văn Thành

WP-0118

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

THẺ CĂN-CƯỚC

Số 10458955

Họ Tên NGUYỄN THỊ KIM VINH



Ngày, nơi sinh 2-5-1957

Sát-Gòn

Nguyễn-văn-Thăm

Ngo-tại-Trạm

Quê quán TL.22/2 Bến Ch-Dương

Dấu vết riêng **Chăm sóc nhỏ cách**
2 trên dấu tay trái

Cao 1 th 46

39 Kg

Chữ ký đương sự:

Sài-Gòn, ngày 6-10-1972

TU. CHI HUY, TRƯỞNG CSQG. T.
Chi-Huy-Trưởng CSQG. Quận 2

PHAM TRUNG, CHÁNH.
Thieu-Ta Canh-Sat

Ngón trỏ mặt

Ngón trỏ trái



XP-0118

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **CT-XA 35536**

Họ tên **TRẦN TRI KIM LIÊN**

Sinh ngày **07-01-1972**

Nguyên quán **Quận 1,**

TP. Hồ Chí Minh

Nơi thường trú **TK 22/23 Ng.**

Cao Lãnh, P.25, Q. TP. Hồ Chí Minh



Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Thiên Chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo tròn 0,4cm cách
1cm trên sau mép phải

Ngày 06 tháng 12 năm 1988

KY/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Đàm Văn Thế



WP. 0118

CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG AN QUẬN I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Số 1252 / BN

BIÊN NHẬN

CÔNG AN QUẬN I

Có nhận hồ sơ xin xuất cảnh

Đi: SRI LANKA về xin xê dịch cử tại Mỹ Gng
Của Ông, Bà: Ngô Thị Cẩm

Địa chỉ: 7K22/23 Ng. Cầu Chân

Khi giải quyết cơ quan có thẩm quyền sẽ thông báo sau.



Ngày 9 năm 1989
Trưởng Công An Quận I

Trưởng Công An Quận I: Nguyễn Văn Mạnh

WP 0118

CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG AN QUẬN I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Số 1252 / BN

BIÊN NHẬN

CÔNG AN QUẬN I

Có nhận hồ sơ xin xuất cảnh

Đi: SĐTCT về xin x/c đi cư tại Mỹ
Của Ông, Bà: Ngô Thị Trâm

Địa chỉ: 7K22/23 Ng. Cầu Lộ

Khi giải quyết cơ quan có thẩm quyền sẽ thông báo sau.



Ngày 9 năm 1989
Trưởng Công An Quận I

Trưởng Tđ: Nguyễn Văn Mạnh

WP-0118

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CÁN-QUỐC

008.5315

Họ-Tên NGÔ-THỊ-TRAM



Ngày, nơi sinh 1932

Cái-Bè, Mỹ-Tho

Cha Ngô-Văn-Tý

Mẹ Lê-Thị-Quí

Địa-hi TP-22/23 Nguyễn-C-Chân

Đ-16 Đ-1 P-NGO

Dấu vết tiêng: Nốt ruồi xanh
cánh mũi trái.

Cao: 1 th 47

Nặng 3L Kg

Chỉ ký đường sệt:

Cu

Saigon ngày 06-02-1974

PHAN-CHÍ-HUY, TRƯỞNG CSQG/TĐ
Chỉ-Huy Trưởng CSQG Quận 2

Trung Tá PHAN-TRUNG-CHÁNH

Ngón tay giữa

Ngón trỏ trái

V/P 0118

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022012856

Họ tên **TRẦN KIM CHÍ**

Sinh ngày **21-02-1969**

Nguyên quán **Quận 1,**

TP. Hồ Chí Minh

Nơi thường trú **TK 22/23 Nguyễn**

Cảnh-Chân, Q1, TP. Hồ Chí Minh



Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Thiên chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo thẳm lom cách
3cm trên sau mép trái

NGON TRỎ TRAI

NGON TRỎ PHẢI



07 tháng 6 năm 1964

TRƯỞNG TY CÔNG AN

Chánh Văn

W/P - 0118

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **026275527**

Họ tên **NGUYỄN THỊ KIM PHÚ**

Sinh ngày **26-4-1961**

Nguyên quán **Tiền Giang**

Nơi thường trú **ĐK22/2 Nguyễn
Cánh Chân, F. 25, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh**



Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Thiên Chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc thẳng 2cm c, 1cm
trên trước đầu máy phải.

Ngày 09 tháng 7 năm 1988

GIÁM ĐỐC ĐẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN



hanh

Viết Thanh

NGON TRỎ TRAI

NGON TRỎ PHẢI

FROM: _____



PAR AVION VIA AIR MAIL

TO: NGO THI TRAM
TK 22/23 Nguyễn Cảnh Chân
P(25) căn kho-quản I
thành phố Hồ Chí Minh

Việt Nam ngày 04 tháng 9 năm 1989

Kính gửi :

Bà Khúc Minh Thư

Chủ tịch Hội gia đình tù nhân chính trị Việt Nam

Thưa bà,

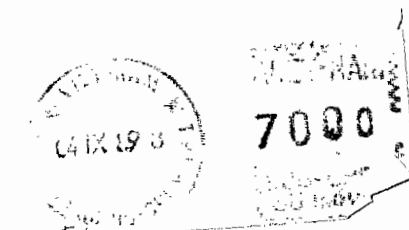
*TN chết
19/10/89*
Gia đình rất hân hoan nhận được thư hồi báo của bà. Chúng tôi vô cùng biết ơn và hết lòng trông cậy vào những hoạt động nhân đạo của hội đã giúp chúng tôi được sớm rời Việt Nam sang định cư tại Hoa Kỳ theo chương trình " Ra đi có trật tự " (ODP)

Nay chúng tôi xin báo một số hồ sơ theo yêu cầu của hội và mong hội vui lòng cứu xét hồ sơ của con tôi tên Nguyễn Kim Ngọc đã sót tên trong hồ sơ trước nay đã nộp đơn với chính quyền địa phương xin định cư tại Hoa Kỳ.

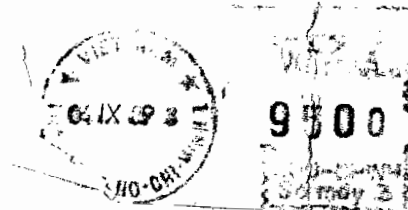
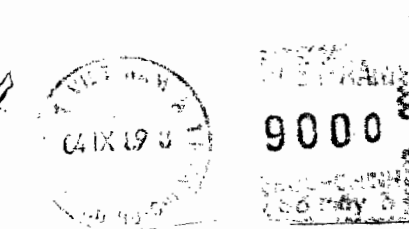
Trong khi chờ đợi sự cứu xét của hội mong hội nhận nói đây là lòng thành kính biết ơn của gia đình chúng tôi.

Kính thư,

Ngô Thị Trâm



R 16 1-6



MÁY BAY
PAR AVION

TO:

Bà: KHUÊ MINH THU²

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635

U. S. A.

SEP 2 1989

R 809-25500

N. Q. Bà NGÔ THỊ TRÂM : TK 22/23 Nguyễn cảnh chân - Phường cầu Kho (25)
Quận I Thành phố Hồ Chí Minh.

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

LIST OF WIDOWS OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONERS WHO DIES WHILE BEING
DETAINED IN THE CAMPS IN VIETNAM

No.	NAME & ADDRESS IN VIETNAM	DATE OF BIRTH	OCCUPATION	DATE OF ARRESTED	DATE OF DECEASED	IV NO.	VEWL	I-171	SPONSOR'S NAME & ADDRESS	REMARKS
/WP-0303	QUACH KIM THU 309 Ap Chau Thanh, Xa Lich Hoi Thuong, Huyen Long Phu, Tinh Hau Giang, VIETNAM <u>DECEASED'S NAME:</u> TRIEU DUC	9/14/46 : : : : : 9/7/44	: : : : : Captain	: : : : : :	: : : : : :	: : : : : :	: : : : : :	: : : : : :	CONG THY	Needs IV LOI Comple
/WP-0306	CONG KHAN PHONG A-240 Ap Cho Nho, Xa Hiep Phu, Huyen Thu Duc, HOCHIMINH CITY, VIETNAM <u>DECEASED'S NAME:</u> HAU CAM PAU	5/9/30 : : : : : 5/10/32	: : : : : Lt. Colonel	: : : : : 6/16/75	: : : : : 2/23/84	: : : : : :	: : : : : :	: : : : : :		Needs V OI Comple
/WP-0144	DUONG KIM HOA *Daughter 11A Cu Xa Ly Thuong Kiet P.7, Q. 10, HOCHIMINH CITY VIETNAM <u>DECEASED'S NAME:</u> DUONG TRUNG THO	8/18/43 : : : : : 1923	: : : : : :	: : : : : 1975	: : : : : 9/2/78	: : : : : :	: : : : : :	: : : : : :		Needs IV LOI Comple
/WP-0118	NGO THI TRAM 22/23 Nguyen Canh Chan P.25, Q. 1, HOCHIMINH CITY VIETNAM <u>DECEASED'S NAME:</u> TRAN VAN SACH	1932 : : : : : 1922	: : : : : Police Sergeant	: : : : : 1975	: : : : : 5/13/78	: : : : : :	: : : : : :	: : : : : :		Needs IV LOI Comple
/WP-0308	NGUYEN THI LAU 42/1A Ho Hao Hon, P. Co Giang Q.1, HOCHIMINH CITY VIETNAM <u>DECEASED'S NAME:</u> PHAM VAN GIUOC	8/27/21 : : : : : 5/17/20	: : : : : Lt. Colonel	: : : : : 6/15/75	: : : : : 9/10/75	: : : : : :	: : : : : :	: : : : : :		Needs IV LOI Comple

May 4, 1989

Hình gửi: Hội gia đình Tu-nhân chính-trị Việt-Nam
và bà thục Minh thơ-

Đêm tháng 5 vừa rồi (1989) tôi có nhận được phúc
đáp của hội là đã nhận được hồ sơ của tôi (NGO THI
TRAM - TRAN VAN SACH) và tôi đã gửi tiếp tục hồ
sơ bổ sung vào tháng 9-1989, tôi không biết hội
có nhận được thông mà thông thay phúc đáp.
Nếu hội có nhận được thì cho tôi hay. Vì hồ sơ
hội giúp cho tôi đã được tiến hành đến đây xin cho
chúng tôi được rõ. Ở Việt Nam tôi đã tiến hành
hồ sơ và đang chờ đợi phía Việt Nam giải quyết.
Tôi được biết hội hoạt động có tính cách tự nguyện
nên tôi có ra bưu điện hỏi mua tem nước Mỹ,
họ nói là không có bán tem nước ngoài nên tôi
không gửi được cho hội, mong hội thông cảm cho tôi
mà giúp cho tôi trong việc phúc đáp, tôi vô cùng
cảm ơn hội rất nhiều và tôi rất mong tin trả lời
của hội

Kính thư

Số hồ sơ

WR 0118

NGO THI TRAM

TRAN VAN SACH

Ngô Thị Trâm

FROM NGÔ THỊ TRÂM

TK 22/23 Nguyễn Cảnh Chân, phường 25 @ I
Thành phố Hồ Chí Minh - Việt Nam

AIR MAIL
AÉROGRAMME



MÂY BAY
PAR AVION

TO KHUC - MINH - THO

P. O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22105-0635

USA

COUNTRY OF



T593420



BEN THANH MARKET (HO CHI MINH CITY)

« DO NOT WRITE IN THIS AREA »

FIRST FOLD HERE



PRODUCED BY HEP LUC COOPERATIVE FOR
IN HANG DIEL HAN DISTRICT